

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 431/2017/HSST
Ngày 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Đức
Bà Nguyễn Thị Nhạn
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 413/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Thị N, sinh năm 1981, tại Đồng Nai;

Nơi đăng ký NKTT109/41/5, khu phố 1, phường Q, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

Chỗ ở hiện nay: như trên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông: Trần Văn T, SN 1930 và bà Nguyễn Thị H, SN 1940;

Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ bảy;

Có chồng Lê Huy Th, sinh năm 1978 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2001;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ ngày 05/5/2017, chuyển tạm giam ngày 10/5/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa - Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Thị N sử dụng heroin. Từ ngày 20 tháng 4 đến ngày 02 tháng 5 năm 2017, N đi đến khu vực Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 03 (ba) lần mỗi lần 10 (mười) gói heroin với giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Sau đó, N mang về nhà tại số 109/41/5, khu phố 1, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, phân thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán cho người nghiện. Cách thức: Người nghiện gọi điện thoại cho N theo số 0947690387 hỏi mua heroin, N hẹn đến khu vực khu phố 2, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa để thực hiện hành vi mua bán heroin. Cụ thể:

- Vào các ngày 23, 24 và 25 tháng 4 năm 2017, N đã bán cho Thái Bá Hùng, sinh năm 1957, ngụ tại khu phố 3, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, 03 (ba) lần 03 (ba) gói heroin với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)/gói.

- Vào ngày 30 tháng 4 và các ngày 01, 02 và 05 tháng 5 năm 2017, N đã bán cho Trần Quốc Hoàn, sinh năm 1984, ngụ tại phường An Bình, thành phố Biên Hòa, 04 (bốn) lần 04 (bốn) gói heroin với giá từ 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) đến 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng)/gói.

Đến khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05 tháng 5 năm 2017, N cất giấu 02 (hai) gói heroin trong túi áo bên trái N đang mặc rồi đứng tại đoạn đường Phan Đình Phùng, khu phố 2, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) Công an tỉnh Đồng Nai bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng (Kí hiệu M1) thu giữ trong túi áo N đang mặc (N khai là ma túy - heroin).

Khám xét nơi ở của Trần Thị N thu giữ: 08 (tám) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng 9 (Kí hiệu M2) thu giữ trong phòng ngủ của Nga (Nga khai là ma túy - heroin).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0947690387, số Imel 354157/02/995952/5 của Nga dùng vào việc mua bán ma túy.

- 100.000 (Một trăm nghìn đồng) là tiền N bán ma túy mà có.

Tại bản kết luận giám định số 169/PC54-GĐMT ngày 10/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

Chất bột màu trắng dạng cục chứa trong mẫu M1 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng 0,4711 gam, có **Heroin. Heroin** là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Chất bột màu trắng dạng cục chứa trong mẫu M2 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng 7,0026 gam, có **Heroin. Heroin** là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Bản Cáo trạng số 423/CT/VKS-HS ngày 18 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Trần Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị N mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 23/4/2017 đến ngày 05/5/2017, tại khu vực khu phố 2, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, Trần Thị N đã bán cho Thái Bá Hùng và Trần Quốc Hoàn 07 (bảy) lần 07 (bảy) gói heroin với giá từ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)/gói đến 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng)/gói, còn lại 7,4737 gam heroin N khai chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ. Bị cáo thu lợi bất chính được 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 169/PC54-GĐMT ngày 10/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã xác định: Chất bột màu trắng dạng cục chứa trong mẫu M1, M2 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng lần lượt là 0,4711 gam và 7,0026 gam có **Heroin**. Tuy nhiên, chưa giám định được hàm lượng chất ma túy có trong trọng lượng nêu trên. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã ban hành Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai giám định hàm lượng ma túy để có cơ sở giải quyết vụ án đúng pháp luật.

Ngày 17/9/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai ban hành Bản kết luận giám định số 374/PC54-GĐMT, đã kết luận: Mẫu M1 được niêm phong gửi đến giám định có hàm lượng Heroin: 36,15% và mẫu M2 có hàm lượng Heroin: 35,25%.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Thị N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định Điều 194 Bộ luật hình sự. Do bị cáo đã nhiều lần mua bán ma túy (bán cho Thái Bá Hùng 03 lần và cho Trần Quốc Hoàn 04 lần) nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; đối với tình tiết định khung “Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là chưa đủ cơ sở để buộc bị cáo phải chịu, do kết luận giám định hàm lượng ma túy theo Bản kết luận giám định số 374/PC54-GĐMT ngày 17/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, là chưa đủ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn làm mất

trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, cha mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Thái Bá Hùng và Trần Quốc Hoàn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Phòng PC47 Công an tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đã bán ma túy cho N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định là 7,0335 gam (Mẫu M1 = 0,2916 gam; M2 = 6,7419 gam).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0947690387, số Imel 354157/02/995952/5 của Nga dùng vào việc mua bán ma túy và 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) do Nga bán ma túy mà có.

- Buộc bị cáo nộp lại 4.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2017.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự số 15/1999/QH10 ngày 21 tháng 12 năm 1999 và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định là 7,0335 gam (Mẫu M1 = 0,2916 gam; M2 = 6,7419 gam), trong gói niêm phong số 169/PC54-GĐMT ngày 17/5/2017).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nga là tiền bán ma túy, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0947690387, số Imel 354157/02/995952/5 của Nga sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/9/2017 và Biên lai thu tiền số 007498 ngày 07/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự TP.Biên Hòa).

+ Buộc bị cáo nộp lại 4.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Thái